

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gian năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I. QUAN ĐIỂM, TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

Năm 2022, tình hình chính trị, kinh tế thế giới, khu vực có nhiều biến động phức tạp, khó lường; nhiều diễn biến chưa từng có tiền lệ, vượt khỏi khả năng dự báo¹. Trong bối cảnh đó, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã triển khai các Nghị quyết của Chính phủ, văn bản chỉ đạo của các Bộ ngành Trung ương và của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 theo từng tháng, từng quý nêu hoạt động sản xuất, kinh doanh có xu hướng phục hồi tích cực và đời sống người dân, thu nhập người lao động được cải thiện. Tình hình kinh tế - xã hội đạt được nhiều kết quả khả quan, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định.

Năm 2023 là năm thực hiện và sơ kết Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; dự báo nền kinh tế - chính trị toàn cầu tiếp tục gặp nhiều khó khăn tác động bất lợi cho quá trình phục hồi của kinh tế thế giới. Để hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 hướng đến thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể các cấp có trách nhiệm lãnh đạo quyết tâm giữ vững tinh thần vượt khó, đoàn kết, tự lực, tự cường, chủ động thích ứng, linh hoạt đổi mới sáng tạo, hiệu quả với 06 nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tập trung triển khai hiệu quả Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh

¹ Xung đột Nga - Ukraine; lạm phát tăng mạnh ở nhiều quốc gia, xu hướng tăng lãi suất, thu hẹp chính sách tiền tệ, tài khóa; trong nước, áp lực lạm phát tăng cao; giá xăng, dầu, nguyên, vật liệu, các yếu tố đầu vào biến động mạnh.

vùng Đông Nam bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các Nghị quyết, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XI. Thúc đẩy nhanh hơn nữa tiến trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy tăng trưởng trên nền tảng chuyển đổi số, kinh tế số, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế.

2. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, tăng cường sức chống chịu của nền kinh tế.

3. Cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp, sáng tạo, tham gia hiệu quả vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu. Thúc đẩy triển khai các giải pháp hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ.

4. Đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ: tiếp tục chú trọng đầu tư nâng cấp, phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, ưu tiên nguồn lực thích hợp cho các lĩnh vực như giao thông, chỉnh trang đô thị, cấp thoát nước công cộng, giáo dục, y tế.

5. Tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư của nền kinh tế; phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân.

6. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội: Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền gọi thanh niên nhập ngũ đúng quy định và chỉ tiêu được giao. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Có các phương án ứng phó kịp thời các tình huống xảy ra, không để bị động, bất ngờ. Quyết liệt triển khai hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06).

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục ưu tiên giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế

a) Sở Tài chính chủ trì phối hợp cùng các Sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan điều hành hiệu quả công tác thu - chi ngân sách; thực hiện hiệu quả các giải pháp tăng cường quản lý thu thuế, chống thất thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ; điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, hiệu quả; triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, kiên quyết cắt giảm các khoản chi thường xuyên không thực sự cần thiết, cấp bách, chậm phân bổ, chậm triển khai; rà soát để sớm đưa các nguồn lực chưa khai thác hiệu quả vào phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; kiểm soát chặt chẽ, an toàn, hợp lý bội chi ngân sách nhà nước; tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước, ưu tiên chi đầu tư phát triển các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng, thiết yếu, triển khai quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia. Kịp thời hướng dẫn để thực hiện đúng, đủ các chính sách điều chỉnh tăng lương cơ sở,

lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng.

b) Cục Thuế tỉnh chủ trì phối hợp cùng các đơn vị liên quan tiến hành rà soát, tiếp tục cải cách thủ tục hành chính (TTHC) về thuế, đẩy mạnh điện tử hóa quản lý thuế; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế quản lý thuế, đặc biệt trong một số lĩnh vực, hoạt động sản xuất kinh doanh mới phát sinh trong nền kinh tế số, giao dịch điện tử xuyên biên giới; chống chèn giá, trốn thuế, quyết liệt thu hồi nợ thuế. Nghiên cứu tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ về thuế, phí, lệ phí.

c) Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Dương tiếp tục theo dõi thị trường tín dụng, kịp thời kiểm soát tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Đẩy mạnh nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý đối với các tổ chức tín dụng; trong đó, tiếp tục khuyến khích các tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí, ổn định mặt bằng lãi suất cho vay nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh; tập trung chỉ đạo tổ chức tín dụng tăng cường minh bạch trong hoạt động.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tăng cường thu hút đầu tư xã hội, nguồn vốn FDI chất lượng cao, nhất là FDI vào ngành bán dẫn, đẩy mạnh hơn nữa hình thức đầu tư theo phương thức đối tác công tư. Tập trung huy động nguồn lực từ các thành phần kinh tế để phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh; tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân trong và ngoài nước theo phương thức đối tác công - tư, đặc biệt đối với các dự án có sức lan tỏa và tác động lớn tới phát triển kinh tế - xã hội.

e) Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố phát triển các ngành dịch vụ - thương mại: Phát triển các ngành dịch vụ có lợi thế, có hàm lượng tri thức, công nghệ và giá trị gia tăng cao trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số theo Chương trình số 20-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Tỉnh ủy. Nâng cao chất lượng công tác thông tin, dự báo thị trường; cập nhật các chính sách trong và ngoài nước có liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu và triển khai đến doanh nghiệp chính sách thương mại để doanh nghiệp chủ động có kế hoạch, định hướng phát triển thị trường. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu Ấn Độ, Nam Mỹ.

2. Tiếp tục tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh

Sở Y tế chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh, chủ động phương án ứng phó với các tình huống dịch bệnh mới có thể xảy ra. Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn lực bên ngoài về tài chính, chuyên môn kỹ thuật phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh. Tăng cường y tế cơ sở, y tế dự phòng; nâng cao năng lực điều trị tất cả các tuyến trong hệ thống y tế; khắc phục tình trạng thiếu thuốc, trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế. Đẩy nhanh chuyển đổi số ngành y tế, phát triển dịch vụ hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa. Tiếp tục thực hiện xã hội hóa lĩnh vực y tế. Phấn đấu đến cuối năm 2023, tỷ lệ người dân tham

gia bảo hiểm y tế đạt trên 92%, số bác sĩ bình quân trên vạn dân có 7,55 bác sĩ và 20,4 giường bệnh.

3. Tăng cường xây dựng, hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

a) Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông và các đơn vị liên quan thường xuyên thực hiện tốt công tác truyền thông chính sách; tổ chức triển khai có hiệu quả các Chương trình, Đề án của UBND tỉnh về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đổi mới, đa dạng hóa hình thức tiếp cận pháp luật cho người dân.

b) Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu gắn với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi, tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Tăng cường quản lý nhà nước, triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật, các kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác phòng, chống tham nhũng.

4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với xây dựng Chính quyền điện tử; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia

a) Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức; đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và các quy định liên quan cán bộ, công chức, viên chức nhằm bảo đảm đồng bộ quy định của Đảng; quy định các chế độ, chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài. Triển khai các giải pháp để bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; xây dựng cơ chế, chính sách cải thiện điều kiện và môi trường làm việc, sớm khắc phục tâm lý né tránh, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức và tình trạng công chức, viên chức xin nghỉ việc. Chủ động tham mưu thực hiện tốt công tác tinh giản biên chế theo tinh thần Kết luận số 28-KL/TW của Bộ Chính trị.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả Kết luận của Bộ Chính trị và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2022 - 2025; hoàn thành việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong 2 năm 2023, 2024 để ổn định tổ chức đại hội Đảng các cấp vào năm 2025; xây dựng hệ thống thể chế, chính sách mô hình chính quyền đô thị, nông thôn; trình cấp có thẩm quyền thành lập các đơn vị hành chính đô thị; tập trung giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện mô hình chính quyền đô thị, chính quyền

cấp xã.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thường xuyên rà soát ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; kiến nghị đưa ra khôi danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đối với những ngành nghề có thể áp dụng các biện pháp quản lý khác hiệu quả hơn. Tiếp tục rà soát, kiến nghị bãi bỏ các điều kiện kinh doanh quy định tại các luật chuyên ngành liên quan theo hướng bãi bỏ điều kiện kinh doanh không hợp pháp, không cần thiết, không khả thi, thiếu cụ thể, khó xác định, và không dựa trên cơ sở khoa học; rà soát các loại chứng chỉ hành nghề để thu gọn, tránh trùng lặp, tránh lãng phí chi phí của xã hội. Thực hiện hợp nhất các văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển quy phạm pháp luật để bảo đảm tính minh bạch, dễ tra cứu, ~~dễ hiểu~~ và dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật.

- Chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp kém hiệu quả; rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra để bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường, đúng luật pháp của doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; chú trọng giải pháp tư vấn, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp với các nội dung tái cấu trúc doanh nghiệp, tài chính, nhân sự, thị trường, quản trị rủi ro, chuyển đổi số, tham gia chuỗi giá trị bền vững.

- Phối hợp với Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh của tỉnh (IOC) cấp tỉnh nâng cao chất lượng hoạt động và hiệu quả vận hành phục cài cách hành chính gắn với xây dựng Chính quyền điện tử; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

- Tiếp tục rà soát, giảm thời gian thực hiện các thủ tục về thành lập doanh nghiệp, thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Thường xuyên tổ chức đối thoại, gặp gỡ doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng để giải quyết khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh. Lồng ghép các nhiệm vụ hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ Đề án Thành phố thông minh Bình Dương gắn với xây dựng Vùng Đổi mới sáng tạo tỉnh.

5. Đẩy mạnh thực hiện thực chất, hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, tính độc lập, tự chủ, khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ động tham mưu giải pháp hiệu quả quyết liệt, sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm

2023, đặc biệt là các dự án quan trọng quốc gia, chương trình, dự án phát triển hạ tầng trọng điểm, dự án sử dụng vốn ODA có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án và giải ngân vốn đầu tư công. Bố trí đủ vốn theo tiến độ thực hiện cho dự án quan trọng quốc gia, chương trình, dự án phát triển hạ tầng trọng điểm có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội nhằm dẫn dắt, huy động các nguồn lực đầu tư ngoài Nhà nước, tạo các động lực phát triển, cung tăng trưởng mới, đồng thời bảo đảm phát triển hài hòa giữa các địa phương.

- Nghiên cứu đổi mới và phát triển đa dạng hóa các loại hình khu công nghiệp khoa học công nghệ, cụm công nghiệp công nghệ cao đảm bảo yêu cầu phát triển của tỉnh. Nghiên cứu phương án dịch chuyển các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất lên phía bắc. Đôn đốc các chủ đầu tư phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy nhanh tiến độ triển khai, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch như: khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, khu công nghiệp VSIP III, khu công nghiệp Cây Trờng...

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 61/2022/QH15 của Quốc hội; hoàn thành việc phê duyệt quy hoạch tỉnh Bình Dương thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong năm 2023; rà soát để giải quyết các vướng mắc trong quy hoạch. Triển khai quyết liệt, hiệu quả các Nghị quyết của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

b) Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Khẩn trương thực hiện cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước (DNNN) giai đoạn 2021 - 2025 theo Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm công khai, minh bạch. Tập trung tiến hành rà soát, đánh giá toàn diện thực trạng và phân loại doanh nghiệp, dự án, công trình đầu tư và vốn, tài sản nhà nước để có giải pháp cơ cấu lại, xử lý phù hợp. Rà soát phát hiện và có biện pháp xử lý các doanh nghiệp, dự án đầu tư thua lỗ, kém hiệu quả. Đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước theo lộ trình, tiêu chí, danh mục phân loại DNNN, bảo đảm Nhà nước nắm giữ tỷ lệ vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định pháp luật; tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính, khắc phục tình trạng đầu tư phân tán, dàn trải nhưng không hiệu quả của DNNN.

- Tham mưu UBND tỉnh các giải pháp phù hợp huy động hiệu quả nguồn lực của DNNN tham gia tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội. Nghiên cứu, xây dựng hệ thống cơ chế, chính sách theo hướng đổi mới quản lý của chủ sở hữu, tạo điều kiện phát triển một số DNNN quy mô lớn, có vai trò mở đường phát triển một số ngành kinh tế chủ lực, dẫn dắt doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác.



c) Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung phát triển nông nghiệp đô thị vùng phía Nam Bình Dương nhằm tạo mảng xanh đô thị và môi trường sinh thái; đến cuối năm 2023, tỷ lệ che phủ cây công nghiệp và cây lâu năm duy trì mức 57,5%. Vùng phía Bắc tỉnh tập trung quy hoạch phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp hiện đại, tạo sản phẩm chất lượng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và bảo vệ môi trường. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục giữ vững, duy trì mức độ hoàn thành và nâng cao chất lượng các tiêu chí theo Bộ tiêu chí nâng cao của tỉnh. Phấn đấu có 100% xã được công nhận xã nông thôn mới nâng cao, 100% số xã có sản phẩm tham gia chương trình OCOP; tối thiểu 20 sản phẩm đạt 3 sao trở lên được chứng nhận sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

d) Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh cơ cấu lại ngành công nghiệp theo hướng chiều sâu, nâng cao năng suất, hiệu quả, sức cạnh tranh và tạo động lực để phát triển đô thị, dịch vụ; phấn đấu chỉ số sản xuất công nghiệp của tỉnh năm 2023 tăng trên 8,7% so với cùng kỳ.

đ) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh cơ cấu lại ngành du lịch theo hướng tăng cường kết nối vùng miền, kết nối với khu vực, bảo đảm đồng bộ, bền vững và hội nhập quốc tế; chú trọng liên kết giữa ngành du lịch với các ngành, lĩnh vực khác trong chuỗi giá trị; hình thành nền các sản phẩm du lịch đa dạng, độc đáo dựa trên nền tảng các giá trị lịch sử, văn hóa dân tộc, điều kiện tự nhiên đặc trưng; đẩy mạnh xây dựng, phát triển các sản phẩm du lịch mới, hoạt động du lịch ban đêm, góp phần định vị thương hiệu du lịch của tỉnh. Có các giải pháp phù hợp hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh du lịch, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực du lịch.

6. Tập trung phát triển, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu, hạ tầng số

a) Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ; đẩy nhanh tiến độ một số công trình hạ tầng giao thông trọng điểm, có tính liên vùng như: Vành đai 3; Vành đai 4; cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành; mở rộng Quốc lộ 13; nâng cao tĩnh không cầu Bình Triệu 1, cầu Bình Phước 1, cảng An Tây. Khẩn trương triển khai các dự án giao thông trọng điểm theo Chương trình số 42-CTr/TU ngày 02/8/2021 của Tỉnh ủy và các dự án mang tính chất kết nối vùng, có hiệu quả lan tỏa phù hợp với Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị.

b) Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các

huyện, thị xã, thành phố đẩy nhanh tiến độ quy hoạch hệ thống lưới điện thông minh, có khả năng kết nối khu vực, bảo đảm vận hành hệ thống truyền tải điện an toàn, hiệu quả phù hợp với mục tiêu, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các quy định pháp luật hiện hành. Tránh tình trạng lưới điện (220kV, 110kV) tiếp tục xảy ra tình trạng đầy tải, quá tải tại một số khu vực.

c) Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu phát triển hệ thống hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, thích ứng với biến đổi khí hậu. Rà soát, đánh giá điều chỉnh nhiệm vụ công trình thủy lợi, tập trung đầu tư hoàn chỉnh hệ thống công trình; trọng tâm là thủy lợi nội đồng phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới. Kiểm tra, rà soát, đầu tư nâng cao khả năng chống chịu thiên tai của công trình kết cấu hạ tầng.

d) Sở Tài nguyên môi trường chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường: Hoàn thiện Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021 – 2025) cấp tỉnh; nghiên cứu xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai. Tập trung các nhiệm vụ liên quan đến Phương án khai thác nguồn thu từ quỹ đất và tổ chức đấu giá một số khu đất đủ điều kiện; đẩy nhanh tiến độ đèn bù, giải phóng mặt bằng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho người dân. Đẩy mạnh thực hiện liên thông, kết nối điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính liên quan đất đai. Xây dựng Kế hoạch bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2023.

- Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường; kiểm soát, giám sát chặt chẽ nguồn thải, xử lý các cơ sở ô nhiễm nghiêm trọng; đẩy mạnh việc phân loại rác tại nguồn, thiết lập mạng lưới các cơ sở xử chất thải rắn tập trung theo hướng liên vùng, liên tỉnh. Đa dạng hóa, thu hút đầu tư phát triển hạ tầng môi trường, xử lý, tái chế chất thải, nước thải với công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường; thúc đẩy phát triển các ngành kinh tế dựa vào hệ sinh thái, kinh tế tuần hoàn. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án thu gom xử nước thải, bảo vệ môi trường phục hồi các dòng sông. Kiểm soát ô nhiễm, cải thiện chất lượng môi trường không khí ở các đô thị; giải quyết tình trạng ngập úng tại các đô thị, nhất là đô thị lớn. Thực hiện hiệu quả công tác quản lý chất thải công nghiệp và dân sinh, bảo vệ môi trường và mỹ quan đô thị. Tiếp tục vận động di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường ra ngoài các khu dân cư, khu đô thị.

7. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học – công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp

a) Sở Giáo dục và đào tạo chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND

các huyện, thị xã thành phố thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đổi mới toàn diện ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh; nghiên cứu thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao trong các ngành, lĩnh vực chủ yếu đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực chất lượng, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục. Nghiên cứu cơ chế khuyến khích khu vực tư nhân và doanh nghiệp tham gia đào tạo; phát triển các cơ sở đào tạo nghề có quy mô lớn, chất lượng đạt chuẩn. Đầu tư trường THPT chuyên Hùng Vương và đưa vào hoạt động trường Đại học Việt Đức. Xây dựng Đề án phát triển tỉnh Bình Dương thành trung tâm giáo dục – đào tạo, giáo dục nghề nghiệp cấp quốc gia và vùng.

b) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã thành phố thực hiện phát triển giáo dục nghề nghiệp, gắn kết công tác đào tạo nghề với thị trường lao động, đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và hội nhập quốc tế. Tiếp tục đổi mới, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả giáo dục nghề nghiệp, nhất là đào tạo nhân lực chất lượng cao theo hướng ứng dụng, thực hành, thực tập, bảo đảm đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng cho thị trường lao động, góp phần nâng cao năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

c) Sở Khoa học Công nghệ chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã thành phố thực hiện nghiên cứu thí điểm phát triển loại hình doanh nghiệp khoa học công nghệ tại các viện nghiên cứu, các phòng thí nghiệm thực hành công nghệ (Fablab). Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các mô hình khởi nghiệp trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo thu hút sự tham gia của nhiều doanh nghiệp lớn. Đặc biệt phối hợp đối tác Singapore phát triển khởi nghiệp. Hỗ trợ kết nối viện trường xây dựng và vận hành hiệu quả các trung tâm công nghệ, vườn ươm, fablab tại các trường đại học: Việt – Đức (VGU), Quốc tế miền Đông (EIU), Bình Dương (BDU), Thủy lợi... và khu vực Thành phố Mới. Khởi động đề án Thành phố Thông minh 2022-2026, đẩy mạnh liên kết quốc tế, sự kiện, giải thưởng về khoa học công nghệ, chuyển đổi số. Tiếp tục đầu tư nâng cấp hạ tầng nghiên cứu khoa học, tăng cường chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế số.

8. Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội; nâng cao đời sống nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã thành phố chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh trong xã hội. Ưu tiên đầu tư xây dựng, nâng cấp và cải tạo, nâng cao hiệu

quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa. Nâng cao chất lượng hoạt động các trung tâm văn hóa, thể thao - học tập cộng đồng của các xã, phường, thị trấn; triển khai đầu tư xây dựng công trình văn hóa, khu thể dục thể thao trọng điểm. Triển khai thực hiện đề án tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch tỉnh Bình Dương; Đề án “Phát triển Thể thao thành tích cao tỉnh Bình Dương giai đoạn đến 2025, định hướng đến 2030”; xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thể dục thể thao Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến 2050.

b) Sở Y tế chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên nắm bắt tình hình, nghiên cứu phương án giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu nguồn nhân lực, thuốc, trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế. Nâng cao năng lực hệ thống, cơ sở y tế dự phòng. Đẩy mạnh quản lý sức khỏe toàn dân; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, phụ nữ, trẻ em, người lao động. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách đãi ngộ, cải thiện môi trường làm việc, bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Thúc đẩy triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số y tế trên phạm vi cả nước. Đẩy nhanh tiến độ đưa vào sử dụng Bệnh viện Đa khoa tỉnh 1.500 giường; nghiên cứu đầu tư xây dựng bệnh viện tuyến cuối 2.000 giường.

c) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung huy động các nguồn lực thực hiện tốt các chính sách trợ giúp xã hội, đền ơn đáp nghĩa, chăm lo các đối tượng. Thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững, phấn đấu đến cuối năm 2023 tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của tỉnh đạt dưới 2%. Tập trung hỗ trợ việc làm để tạo ra thu nhập ổn định để từng bước thoát nghèo, hỗ trợ cho vay vốn sản xuất kinh doanh, hạn chế tối đa tái nghèo. Thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết việc làm, chuyển đổi ngành nghề phù hợp, nâng cao thu nhập của người lao động, nhất là đối tượng bị giảm giờ làm, mất việc do doanh nghiệp gặp khó khăn. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, nhất là trong dịp Lễ, Tết...

d) Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố hoàn thành đề án xây dựng 8.000 – 10.000 nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp.

d) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện phổ biến hiệu quả chính sách pháp luật về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; thường xuyên theo dõi số vụ trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị tai nạn, thương tích, nhất là đuối nước, tai nạn giao thông. Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh để thực hiện đầy đủ quyền trẻ em, bảo đảm trẻ em được phát triển toàn diện.

9. Giữ vững độc lập, chủ quyền thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, đảm bảo quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội

a) Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan nâng cao năng lực nghiên cứu, dự báo, tăng cường củng cố tiềm lực quốc phòng; tiếp tục xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, phương án phòng thủ dân sự, phương án phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, sự cố môi trường, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn. Chủ động xây dựng các phương án, kế hoạch sẵn sàng chiến đấu; thường xuyên luyện tập và tổ chức lực lượng ứng trực, đấu tranh trên thực địa phù hợp với các tình huống.

b) Công an tỉnh chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan

- Kịp thời nắm bắt chính xác tình hình, tuyệt đối không chủ quan không để bị động, bất ngờ. Tích cực phối hợp với các địa phương trong vùng Đông Nam bộ, những khu vực trọng yếu, địa bàn chiến lược trọng điểm, kiên quyết đấu tranh bảo vệ bền vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

- Tập trung phát hiện, ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động khủng bố, phá hoại, kích động biểu tình gây rối an ninh, trật tự của các thế lực thù địch, phản động. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là quản lý người nước ngoài, quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Triển khai các giải pháp kiềm chế, kéo giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội. Tập trung tấn công trấn áp mạnh, quyết liệt với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tội phạm đánh bạc; hoạt động phạm tội của các bang nhóm lưu động, băng nhóm “tín dụng đen”, bảo kê, “tội phạm đường phố”, tội phạm mua bán người; các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy xuyên quốc gia, các điểm tụ tập về ma túy. Thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp, truy nã tội phạm.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; kiềm chế sự gia tăng tai nạn giao thông và cháy nổ, làm giảm số vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng và các vụ cháy, nổ lớn. Khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông trên các trục giao thông chính, các đầu mối giao thông trọng điểm, các đô thị lớn.

- Quyết liệt triển khai hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06).

10. Triển khai hiệu quả các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước

Sở Ngoại vụ chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan triển khai hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế: Phối hợp, trao đổi thông tin giữa Bộ Ngoại giao, các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và các cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam để triển khai hiệu quả công tác đối ngoại. Tiếp tục duy trì và mở rộng mối quan hệ hợp tác hữu nghị với các địa phương có quan hệ hợp tác với Bình Dương. Tăng cường các hoạt động ngoại



giao kinh tế, ngoại giao văn hóa, xúc tiến thương mại và thu hút đầu tư nước ngoài, phối hợp tổ chức Hội thảo xúc tiến đầu tư trực tuyến, trực tiếp. Tập trung mời gọi thu hút đầu tư, hợp tác xây dựng thành phố thông minh từ các thị trường tiềm năng, có trình độ quản lý và khoa học kỹ thuật cao. Duy trì và tăng cường, mở rộng hợp tác đa phương, cam kết là đối tác tin cậy, thành viên có trách nhiệm của các tổ chức quốc tế: Cộng đồng thông minh thế giới ICF, diễn đàn hợp tác Kinh tế Châu Á Horasis và Hiệp hội các Trung tâm Thương mại thế giới WTCA.

11. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền; nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội

Sở Thông tin và truyền thông chủ trì phối hợp với các cơ quan báo, đài: Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các chính sách, đề án, kế hoạch trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả và sự đồng thuận của người dân, chú trọng và tập trung công tác truyền thông chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn của tỉnh. Tuyên truyền và dẫn dắt, định hướng các mô hình hay, gương người tốt, cách làm mới và hiệu quả, góp phần truyền cảm hứng, tạo niềm tin cho người dân. Nghiên cứu tăng cường và đổi mới công tác quản lý báo chí; xây dựng đội ngũ nhân lực báo chí chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại, có giải pháp hỗ trợ báo chí phát triển; kịp thời chấn chỉnh sai phạm trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở những nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch này, Thủ trưởng các Sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Thống nhất quán triệt phương châm phát huy tối đa các mặt tích cực đã làm được trong năm 2022, nghiêm túc triển khai thực hiện nhanh, hiệu quả, thiết thực và toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra trong năm 2023.
2. Xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu được giao trong kế hoạch này gắn với kế hoạch công tác năm 2023 của Sở, ngành, địa phương; trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện và phân công đơn vị chủ trì để triển khai thực hiện đảm bảo đạt tiến độ và hiệu quả.
3. Tăng cường công tác phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện, kiểm tra, theo dõi, giám sát để đảm bảo thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch này. Thời gian gửi kế hoạch về Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư trong tháng 02/2023 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.
4. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; tổ chức giao ban hàng quý kiểm điểm tình hình thực hiện nhằm chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

5. Định kỳ các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ và kế hoạch này hàng quý, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15 tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và cáo báo Trung ương theo quy định.

6. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các cơ quan thông tấn, báo chí, các Sở, ngành và địa phương tổ chức phô biến, tuyên truyền rộng rãi Kế hoạch này./. 1d

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
 - TT.TU, TT. HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
 - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
 - LĐVP, CV, TH, HCTC;
 - Trung tâm Công báo; website tỉnh;
 - Lưu VT.
- 7

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Võ Văn Minh



Phụ lục II

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỦ THỂ CHO CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 10/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Đơn vị theo dõi, báo cáo
		3	4	5
I Một số chỉ tiêu về kinh tế				
1	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng	%	11,00	Cục Thống kê
2	Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	Triệu USD	1.800	Sở Kế hoạch và Đầu tư
3	Tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu tăng	%	9 - 10	Sở Công thương, Cục Thống kê
4	Tốc độ tăng kim ngạch nhập khẩu tăng	%	9 - 10	
5	Tổng thu sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	74.617	
6	Tổng chi cân đối ngân sách địa phương	Tỷ đồng	23.273	Sở Tài chính
II Một số chỉ tiêu về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển khoa học, công nghệ, thúc đẩy tăng trưởng				
7	Chi số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng	%	> 8,7	
8	Tốc độ tăng tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ	%	15,00	Sở Công Thương
9	Năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP)	%	43,0	Sở Khoa học và Công nghệ
10	Tỷ lệ lượng thông tin cung cấp công khai cho người dân có cơ chế phản hồi thông tin	%	90,0	
11	Tỷ lệ các sở, ngành xây dựng danh mục tài nguyên thông tin và thực hiện chia sẻ	%	79,0	Sở Thông tin và Truyền thông
III Một số chỉ tiêu về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng và dịch vụ công				
14	Tỷ lệ hộ dân trên địa bàn được sử dụng điện	%	99,99	Sở Công Thương
15	Diện tích nhà ở bình quân đầu người	m ² /người	31,0	
16	Tỷ lệ đô thị hoá toàn tỉnh	%	84,0	Sở Xây dựng
17	Xây dựng nhà ở xã hội	Căn	8.000 - 10.000	
18	Số thuê bao điện thoại			
	- Di động	Thuê bao	3.800.000	Sở Thông tin và Truyền thông
	- Cố định	Thuê bao	71.000	
19	Số thuê bao internet	Thuê bao	3.500.000	
18	Số doanh nghiệp đang hoạt động lũy kế	Doanh nghiệp	65.762	
19	Số doanh nghiệp trong nước đăng ký thành lập mới	Doanh nghiệp	6.630	
20	Tổng số vốn đăng ký của doanh nghiệp trong nước đăng ký thành lập mới	Tỷ đồng	41.989	Sở Kế hoạch và Đầu tư
IV Một số chỉ tiêu về phát triển văn hóa, nghệ thuật, thực hiện tiến bộ công bằng xã hội, bảo vệ môi trường				
21	Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia	%	83,16	Sở Giáo dục và đào tạo
22	Tỷ lệ các trường THPT, THCS có sử dụng số liệu liên lạc điện tử	%	100	
23	Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	100	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn
24	Mức giảm tỷ lệ sinh	%	3,32	
25	Tỷ số giới tính khi sinh	Số bé trai so với 100 bé gái	103-107	
26	Tuổi thọ trung bình	Tuổi	76,6	
27	Tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 5 tuổi	%	<5,2	
28	Tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 1 tuổi	%	<5,0	Sở Y tế
29	Tỷ lệ dân cư có bệnh án điện tử	%	30,0	
30	Tỷ lệ cơ sở y tế cấp tỉnh, cấp huyện cho phép đăng ký khám chữa bệnh thông qua các ứng dụng ICT	%	50,0	
V Một số chỉ tiêu về cải cách hành chính				
31	Chỉ số cải cách hành chính (Par-Index)			Sở Nội vụ
32	Thứ hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)		< 10	Sở Kế hoạch và Đầu tư